

Số: 50 /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác trẻ em năm 2023

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ (TTCP) về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 và các kế hoạch về công tác trẻ em giai đoạn 2019-2025, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2023 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật trẻ em; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội đối với công tác trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em từ gia đình, nhà trường và xã hội; tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (TECHCDB) được phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, tinh thần, hòa nhập cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Duy trì giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh xuống dưới 5‰; phấn đấu giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi xuống $\leq 7,2‰$ và trẻ em dưới 05 tuổi xuống $\leq 11‰$;

- Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (SDD) thể cân nặng theo tuổi dưới 4,0% và tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD thể chiều cao theo tuổi từ 12,5% trở xuống. Không chế tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi thừa cân, béo phì dưới 11%. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt > 95%;

- Duy trì 100% trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV trong diện quản lý được cung cấp các dịch vụ về y tế, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ dinh dưỡng và phát triển thể chất, chăm sóc thay thế, vui chơi giải trí và các chính sách xã hội theo quy định. Phấn đấu đạt 100% trẻ em tiếp cận với nước sạch, hợp vệ sinh trong môi trường gia đình và duy trì 100% trẻ em tiếp cận với nước sạch, hợp vệ sinh trong môi trường trường học. Tỷ lệ 85% trẻ em từ 0 đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện;

- Phấn đấu triển khai có hiệu quả 02 tiêu chí quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em (gồm tiêu chí về xâm hại trẻ em và tử vong trẻ em do tai nạn thương tích (TNTT)).

b) Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

- Phân đầu 100% trẻ em dưới 05 tuổi được đăng ký khai sinh;
- Duy trì 100% TECHCDB được thống kê, quản lý và được trợ giúp phù hợp để có cơ hội hoà nhập cộng đồng; 100% trẻ em gặp rủi ro bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời. Giảm tỷ suất trẻ em bị TNTT xuống 500/100.000 trẻ em, đặc biệt trẻ em bị tử vong do TNTT. Giảm 20% tỷ lệ trẻ em bị xâm hại so với năm 2022, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em; giảm 10% tỷ lệ trẻ em vi phạm pháp luật so với năm 2022;

- Phân đầu không có lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5-17 tuổi trái quy định của pháp luật;

- 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa, bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục và học sinh; 85% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi; đảm bảo 100% cơ sở giáo dục trên địa thành phố không để xảy ra tình trạng học sinh bị bạo hành, xâm hại. 75% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau.

c) Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Tỷ lệ trên 99% trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội. Tỷ lệ trên 99% trẻ em mẫu giáo được chăm sóc giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non; duy trì tỷ lệ 99,9% huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo. Tỷ lệ trên 99% trẻ em hoàn thành tiểu học, THCS. Hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học; không để học sinh bỏ học vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Duy trì tỷ lệ 100% trẻ khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp. Duy trì 100% trường học triển khai hoạt động tư vấn tâm lý học đường cho học sinh, trẻ em;

- Tỷ lệ 89% xã, phường có điểm vui chơi dành cho trẻ em (50/56 xã, phường).

d) Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

Duy trì 30% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp; 75% trẻ em từ 11 tuổi trở lên được truyền thông, tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em; 25% trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

đ) Mục tiêu 5: Triển khai xây dựng thí điểm Cộng đồng thân thiện với trẻ em

Chọn 02 quận: Sơn Trà và Hòa Vang xây dựng thí điểm Cộng đồng thân thiện với trẻ em

e) Mục tiêu 6: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác trẻ em

100% đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, 70% người làm công tác trẻ em các tổ chức hội, đoàn, đội, giáo viên... được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ

năng về BVCS&GD trẻ em. Thông tin về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được theo dõi, cập nhật, quản lý.

II. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động	Kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em				
- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 về phê duyệt Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 về phê duyệt Kế hoạch chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; trong đó chú trọng: + Triển khai hỗ trợ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục và các hoạt động văn hóa, thể thao cho trẻ đến 08 tuổi đảm bảo phát triển toàn diện trẻ em; ưu tiên tư vấn, hướng dẫn chăm sóc nuôi dưỡng trong môi trường an toàn, lành mạnh và hỗ trợ giáo dục sớm đối với trẻ em trong 1.000 ngày đầu đời; + Tư vấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của giáo viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ, phụ nữ mang thai về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em đến 08 tuổi;	- Các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện cho trẻ em từ 0 đến 8 tuổi tiếp cận về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục và các hoạt động văn hóa, thể thao được thực hiện; - Đề án tiếp nhận trẻ từ 6 đến dưới 18 tháng tuổi được chăm sóc tại cơ sở mầm non công lập tiếp tục thực hiện có hiệu quả; - Giáo viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ được tư vấn, hướng dẫn;	Thường xuyên	Các sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Văn hóa và Thể thao (VHTT), Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH), Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN).	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan, UBND quận, huyện, xã phường.

- Tăng cường các giải pháp chống SDD trẻ em, đặc biệt là SDD thể thấp còi và kiểm soát tỷ lệ trẻ em thừa cân, béo phì.	- Các giải pháp chống SDD trẻ em được tăng cường thực hiện.			
Thực hiện chương trình cung cấp nước sạch, bảo đảm đủ nguồn nước phục vụ khu dân cư, các trường học, bệnh viện và cơ sở vui chơi, giải trí.	Đảm bảo tất cả trẻ em tiếp cận với nước sạch, hợp vệ sinh trong môi trường gia đình và trường học.	Thường xuyên	Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các ngành; UBND quận huyện, xã phường.
Tổ chức thực hiện tốt các tiêu chí xã, phường phù hợp với trẻ em, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả tiêu chí 3,5 về xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em theo quy định tại Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của TTCP (Tiêu chí 3: về phòng, chống xâm hại trẻ em và tiêu chí 5: về trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích).	Hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng trẻ em bị xâm hại và tử vong do tai nạn thương tích để đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em vào năm 2024.	Thường xuyên	UBND quận huyện, xã phường.	Các ngành, hội, đoàn thể các cấp.

Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền Luật Trẻ em, các văn bản của Trung ương và thành phố liên quan đến công tác trẻ em ¹ .	Các văn bản chủ trương liên quan đến công tác trẻ em được tuyên truyền, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến	Trọng năm	Các sở: LĐT BXH, Tư pháp, Thông tin và Truyền	Các sở, ngành, hội, đoàn thể; UBND xã, phường.
---	--	-----------	---	--

¹ Cụ thể:

- Văn bản Trung ương: Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới. Văn bản của Thủ tướng Chính phủ (TTCP) gồm: Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 về phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025; Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 về phê duyệt Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025; Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 về phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27/5/2021 về phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 về phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030;

	đến các cấp, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và nhân dân.		thông (TTTT), UBND quận, huyện.	
Tiếp tục thực hiện hoạt động liên ngành về hoạt động BVCS&GDTE; truyền thông về Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111; Tổng đài 1022; phòng, chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái pháp luật; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em;...	- Các cuộc tư vấn, tập huấn tuyên truyền tại cộng đồng, trường học được tổ chức; - Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động Vì trẻ em; tết Trung thu; tuyên truyền Ngày trẻ em thế giới 20/11; thăm, tặng quà cho TECHCĐB khó khăn nhân các ngày lễ, tết của trẻ em;...; - Tuyên truyền trên báo, đài; băng rôn, tờ rơi, áp phích, băng, đĩa, hội thảo, hội thi, hội trại, giao lưu;...	Trong năm	Các sở: LĐTĐBXH, GDĐT, Tư pháp, TTTT, VHNT, Y tế; Công an, Thành đoàn, Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em (TTBVQTE), Hội LHPN, UBND quận, huyện.	Các báo, đài; sở, ngành, hội, đoàn thể, UBND quận, huyện, xã, phường; các cơ sở trợ giúp xã hội (TGXH).
Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về an toàn trên môi trường mạng, những rủi ro khi sử dụng	Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho trẻ em, phụ huynh, người chăm sóc tại trường	Trong năm	- Sở GDĐT, Thành Đoàn; - Liên đoàn Lao động	Các sở, ngành, hội đoàn thể; UBND các

- Văn bản thành phố: Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 24/4/2020 của Thành ủy về “Xây dựng thành phố an toàn-không bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em”; Văn bản của UBND thành phố: Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 01/10/2016 về tăng cường công tác phòng chống TNNT và đuối nước cho trẻ em; Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 về phê duyệt Kế hoạch trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 về phê duyệt Kế hoạch chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 6495/KH-UBND ngày 25/9/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của TTCP phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025; Công văn số 57/UBND-SLĐTBXH ngày 06/01/2020 về triển khai thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát Quốc hội và Công điện của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH về phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/01/2020 về triển khai thi hành Luật trẻ em và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em trên địa bàn thành phố; Công văn số 4378/UBND-SLĐTBXH ngày 06/7/2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg của TTCP và Chỉ thị số 39-CT/TU của Thành ủy Đà Nẵng; Kế hoạch số 4352/KH-UBND ngày 06/7/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của TTCP phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn thành phố; Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn thành phố; Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Chương trình hành động vì trẻ em thành phố giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 23/9/2021 về thực hiện phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 30/9/2021 về thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố; ...

Internet và kỹ năng ứng xử trên không gian mạng.	học, cộng đồng, nhất là các khu công nghiệp được tổ chức.		TP; - UBND các quận, huyện	xã, phường.
Tổ chức tuyên truyền về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp. Tích hợp giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực phòng chống bạo lực học đường cho học sinh, học viên ² vào kế hoạch giáo dục nhà trường.	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục; giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, lồng ghép tuyên truyền và nâng cao năng lực, đạo đức nghề nghiệp và kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.	Thường xuyên	Sở GDĐT, Sở LĐ-TB&XH.	UBND quận, huyện, xã, phường.
Tăng cường thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025; Chỉ thị số 23/CT-TTg của TTCP và Chỉ thị số 39-CT/TU của Thành ủy Đà Nẵng, trong đó chú trọng: - Tăng cường tuyên truyền về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em; vận động người dân phát hiện, tố giác kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực đối với trẻ em;	- Chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em được thực hiện có hiệu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng trẻ em bị xâm hại, đặc biệt là xâm hại tình dục và giảm so với năm 2022; - Thông tin giữa cơ quan công an và cơ quan LĐ-TB&XH, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước về các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục được chia sẻ để có biện pháp hỗ trợ; theo đó 100% trẻ em bị xâm hại, bạo lực được hỗ trợ, can thiệp kịp thời;	Thường xuyên	Các sở, ngành: LĐTBXH, GDĐT, Y tế, VHNT, TTTT, Tư pháp, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên, Hội TTBVQTE, UBND quận, huyện, xã, phường.	UBMTTQ TP; các sở, ngành, hội, đoàn thể liên quan.

² Từ đủ 15 tuổi đến dưới 16 tuổi

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và can thiệp xử lý kịp thời các vụ việc xâm hại tình dục, bạo lực trẻ em; - Tăng cường phối hợp liên ngành, kết nối cung cấp các dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em và thực hiện các biện pháp điều tra thân thiện đối với các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bạo lực; - Nắm chắc số trẻ em trong hộ gia đình nghèo; trẻ em trong các gia đình có vấn đề xã hội để có giải pháp tuyên truyền, phòng ngừa bị xâm hại, bạo lực.				
- Kiểm tra, rà soát tình hình đăng ký hộ tịch cho trẻ, đặc biệt là đăng ký khai sinh cho trẻ em dưới 05 tuổi; - Tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi đối với trẻ em; - Nâng cao hiệu quả và thực hiện kịp thời công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với trẻ em.	- Đảm bảo tất cả trẻ em dưới 05 tuổi được đăng ký khai sinh; - Tạo điều kiện cho 100% trẻ em bị bỏ rơi được sống trong môi trường gia đình; - 100% trẻ em là bị can, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong các vụ án hình sự, dân sự có Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.	Trong năm	Sở Tư pháp; UBND các quận, huyện, xã, phường.	Các sở, ngành, hội, đoàn thể liên quan.

Phòng ngừa, quản lý, cảm hóa, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật.	Các giải pháp được tăng cường thực hiện nhằm giảm tình trạng trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật.	Thường xuyên	Công an	Các đơn vị: Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội LHPN, các hội, đoàn thể; UBND quận, huyện, xã, phường.
Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 30/9/2021 về thực hiện Chương trình phòng, chống TNTT trẻ em giai đoạn 2021-2030, trong đó chú trọng: - Tăng cường các hoạt động phòng, chống TNTT trẻ em, đặc biệt tiếp tục triển khai chương trình “Bơi an toàn” cho học sinh tiểu học và THCS; - Kiểm tra, rà soát, sửa chữa, lắp đặt các hệ thống biển cảnh báo giao thông, biển báo nguy hiểm tại các tuyến đường, công trình xây dựng, trường học, bãi biển, ao, hồ, đập, khu vực thường xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra TNTT trẻ em; - Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến về kiến thức, kỹ năng về phòng, chống TNTT; phòng chống thiên tai cho trẻ em.	- Các giải pháp được đẩy mạnh thực hiện nhằm giảm số trẻ em bị TNTT, đặc biệt trẻ em bị tử vong do TNTT; - 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, 75% học sinh THCS biết bơi an toàn và biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước; 90% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ; - Trẻ em được tiếp cận kiến thức, kỹ năng về phòng, chống TNTT; phòng, chống thiên tai.	Thường xuyên	Các sở: GDĐT, LĐTBXH, Y tế, Giao thông vận tải, Du lịch, VH TT, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND quận, huyện, xã, phường.	Các đơn vị: Công an, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên, hội, đoàn thể, trường học.

Duy trì và phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.	- Nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của TTCTXH; nghiên cứu duy trì, nhân rộng các điểm công tác xã hội tại các quận, huyện; - Các điểm tư vấn cộng đồng, trường học, cơ sở y tế, các cơ sở nuôi dưỡng trẻ em tiếp tục hoạt động hiệu quả; - Các hội, đoàn thể, các tổ chức tham gia hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bạo lực.	Thường xuyên	Các sở: LĐTBXH, GDĐT, Y tế; TTCTXH; UBND quận, huyện; xã, phường; các trường tiểu học và THCS; bệnh viện, trung tâm y tế quận huyện, trạm y tế xã, phường; cơ sở TGXH.	Các sở, ngành, hội, đoàn thể, các tổ chức xã hội,
Thực hiện các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe, giáo dục, bảo vệ, vui chơi, giải trí, phúc lợi xã hội... cho trẻ em khuyết tật theo Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 21/3/2020 của UBND thành phố.	Các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe, giáo dục, bảo vệ, vui chơi, giải trí, phúc lợi xã hội,... cho trẻ em khuyết tật được thực hiện và đảm bảo trẻ em khuyết tật được tiếp cận tại cộng đồng.	Trong năm	Các sở: LĐTBXH, GDĐT, Y tế, VHNT; UBND các quận, huyện.	Các ngành, hội, đoàn thể liên quan; UBND các xã, phường.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em, nhất là TECHCDB. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 94/2022/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố về chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh; - Vận động nguồn lực hỗ trợ cho TECHCDB, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em hộ nghèo, cận nghèo (gồm cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng; hỗ trợ đồ ấm, học bổng, dụng cụ học tập, xe đạp,	- 100% trẻ em thuộc diện được hưởng các chính sách về y tế (bảo hiểm y tế), giáo dục, TGXH; chính sách hỗ trợ về phẫu thuật tim được giải quyết kịp thời; - Trên 3.000 TECHCDB và trên 100.000 lượt trẻ em khó khăn được hưởng lợi.	Thường xuyên	UBMTTQ VN TP; Các sở: LĐTBXH, Y tế, GDĐT, Bảo hiểm xã hội, UBND quận huyện, xã phường; Quỹ Bảo trợ trẻ em; Hội LHPN, Thành đoàn; Hội TTBVQTE, Hội Bảo trợ Phụ nữ và trẻ em nghèo bất hạnh, các tổ chức hội.	Các sở, ngành, hội, đoàn thể, các quỹ từ thiện, quỹ xã hội.

xây nhà; hỗ trợ trẻ em tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí; ...).				
- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 23/9/2021 về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025; - Thực hiện khảo sát, nắm tình hình về lao động trẻ em.	Các giải pháp về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em được thực hiện; thu thập dữ liệu về lao động trẻ em.	Trong năm	-Các Sở: LĐ-TB&XH, GD-ĐT, VH&TT, NNPTNT, TT&TT, Công an -Sở LĐ-TB&XH	Cục Thống kê; Các sở, ngành, đoàn thể; UBND quận, huyện, xã, phường.
Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em				
- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học; chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, mạng lưới trường lớp; thực hiện đổi mới chương trình giáo dục theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ GD-ĐT; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ về giáo dục đối với học sinh; - Thực hiện công tác giúp đỡ học sinh bỏ học và có nguy cơ bỏ học theo Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND thành phố.	- Công tác GD-ĐT các cấp học được thực hiện hiệu quả; - Các giải pháp giúp đỡ học sinh bỏ học, có nguy cơ bỏ học được thực hiện; không để học sinh bỏ học vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.	Thường xuyên	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND TP, hội, đoàn thể; UBND quận huyện, xã phường.
Tổ chức các hình thức giáo dục hòa nhập trong các trường phổ thông, trường chuyên biệt dành cho trẻ khuyết tật, tạo môi trường thuận lợi cho các em khuyết tật có nhu cầu tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập.	100% trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập.	Thường xuyên	Sở GD-ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND quận huyện, xã phường.

Thực hiện rà soát, hướng dẫn việc bố trí cán bộ công tác xã hội, tư vấn tâm lý cho các trường học; tổ chức tập huấn để nâng cao chất lượng công tác tư vấn học đường; phòng, chống bạo lực học đường.	Đảm bảo tất cả các trường học triển khai và nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh	Trong năm	Sở GD-ĐT	Sở LĐ-TB&XH; UBND các quận, huyện.
- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị và quản lý các công trình phúc lợi dành cho trẻ em, đặc biệt là công trình văn hóa, thể thao, khu vui chơi cho trẻ em, Trung tâm VH TT quận, huyện, xã, phường; điểm vui chơi dành cho trẻ em. Huy động nguồn lực xây dựng các điểm vui chơi dành cho trẻ em; - Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí phù hợp với lứa tuổi trẻ em.	- 50/56 xã, phường có điểm vui chơi dành cho trẻ em; - Đáp ứng các nhu cầu vui chơi, giải trí, thể dục thể thao và đảm bảo an toàn cho trẻ em.	Thường xuyên	UBND quận, huyện, xã, phường.	Sở XD, sở VH TT, Thành Đoàn, các sở, ngành, đoàn thể liên quan; UBND quận, huyện, xã, phường.

Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

Tổ chức các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.	- Tổ chức Diễn đàn trẻ em thành phố và đưa đoàn trẻ em thành phố tham dự Diễn đàn trẻ em quốc gia năm 2023; - Tổ chức hoạt động có hiệu quả mô hình Hội đồng trẻ em các cấp; - Tổ chức hoạt động của câu lạc bộ quyền trẻ em như: giao lưu, hội thảo, sinh hoạt, tập huấn, tư vấn,...; - Triển khai lấy ý kiến của trẻ em về các vấn đề liên quan	Trong năm	Thành đoàn, Sở LĐTBXH, Sở GDĐT, UBND quận huyện, xã, phường; Quận, Huyện đoàn.	Hội TTBVQTE; Hội LHPN, các sở, ngành liên quan.
--	--	-----------	--	---

	đền trẻ em.			
Mục tiêu 5: Triển khai xây dựng thí điểm Cộng đồng thân thiện với trẻ em				
Khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình thực hiện quyền trẻ em tại quận Sơn Trà và huyện Hòa Vang; xây dựng kế hoạch triển khai và tiêu chí đánh giá.	Kế hoạch được xây dựng và triển khai.	Quý II-IV	Sở LĐTBXH, UBND quận Sơn Trà và huyện Hòa Vang	Các sở, ngành, hội, đoàn thể thành phố; các ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường của quận Sơn Trà và huyện Hòa Vang.
Mục tiêu 6: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác trẻ em				
Tổ chức Hội nghị triển khai công tác trẻ em năm 2023.	Hội nghị được tổ chức với sự tham dự của các sở, ngành, hội, đoàn thể và địa phương.	Tháng 3	Sở LĐTBXH	Các sở, ngành, hội, đoàn thể, UBND quận, huyện, xã, phường.
Tập huấn nâng cao năng lực về BVCSGD trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, cộng tác viên; nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã; các tổ chức hội, đoàn, đội, giáo viên, các cơ sở TGXH, ...	Hơn 2.500 người là đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, cộng tác viên; nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã và người làm công tác trẻ em các tổ chức hội, đoàn, đội, giáo viên, các cơ sở TGXH... được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực.	Quý II, III	Sở LĐTBXH, Sở GDĐT, Thành Đoàn, Hội TTBVQTE, Hội LHPN; UBND quận, huyện.	Các sở, ngành, hội, đoàn thể liên quan; UBND xã, phường.
Định kỳ rà soát, cập nhật thông tin trẻ em, TECHCĐB vào phần mềm quản lý.	Thông tin trẻ em, TECHCĐB được cập nhật, bổ sung kịp thời, đầy đủ phục vụ công tác quản lý.	Hàng quý	UBND quận huyện, xã phường.	Sở LĐTBXH
Tổ chức hội nghị giao ban công tác trẻ em.	01 cuộc giao ban.	Tháng 6-7	Sở LĐTBXH	UBND quận huyện, xã phường,

				các đơn vị liên quan.
Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và lao động trẻ em; ...	- Các cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và lao động trẻ em tại quận huyện, xã phường, cơ sở giáo dục, nhóm lớp độc lập tư thực, cơ sở kinh doanh dịch vụ được thực hiện; - Các cuộc giám sát về công tác trẻ em; việc lắp đặt phòng vắt, trữ sữa mẹ tại nơi làm việc đối với các doanh nghiệp có trên 1.000 lao động nữ được thực hiện.	Trong năm	- Các sở: LĐTĐ, LĐTBXH, GD&ĐT; UBND các quận, huyện. - Hội LHPN; Liên đoàn Lao động TP	Các sở, ngành, hội, đoàn thể; UBND quận huyện, xã phường; cơ sở giáo dục; cơ sở kinh doanh dịch vụ, doanh nghiệp.
Tham dự các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo về BVCSGD trẻ em do Trung ương và các dự án tổ chức.	Đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp được tham dự.	Trong năm	Sở LĐTĐ, LĐTBXH	UBND quận, huyện, xã, phường, cơ sở TGXH.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương cân đối sử dụng trong phạm vi dự toán chi ngân sách năm 2023 được giao tại Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố; ưu tiên lồng ghép kinh phí bố trí cho các Chương trình, Kế hoạch, Đề án có liên quan đã được phê duyệt; các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ về công tác trẻ em năm 2023 theo Kế hoạch này và chịu trách nhiệm thanh quyết toán theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, hội, đoàn thể, địa phương triển khai Kế hoạch này; tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ về UBND thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Các sở, ngành, hội, đoàn thể

a) Căn cứ nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch này.

b) Dự kiến nguồn kinh phí (bao gồm từ các nguồn: ngân sách, lồng ghép, huy động,...) triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch năm 2023 và gửi về Sở LĐ-TB&XH (trước ngày 20/3/2023) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. UBND các quận, huyện, xã, phường

a) Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bố trí ổn định người làm công tác trẻ em và triển khai có hiệu quả Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em.

b) Dự kiến nguồn kinh phí (bao gồm từ các nguồn: ngân sách, lồng ghép, huy động,...) triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác trẻ em và gửi về Sở LĐ-TB&XH (trước ngày 20/3/2023) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2023. Định kỳ 6 tháng, năm (vào ngày 15/5 và 15/11) các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả về lãnh đạo UBND thành phố (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND thành phố. /.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH (Cục Trẻ em);
- CT UBND TP (b/c);
- UBMTTQVN TP;
- Các sở, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND quận, huyện, xã, phường;
- Lưu: VT, SLĐT BXH.

20/3

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Thị Kim Yến